TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HSST
Ngày: 25/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mai Thị Thanh Hương;

Ông Ngô Hữu Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tú - Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 192/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Như Ngọc B, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh ; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và cư trú: Số A Bến Vân Đ, phường 6, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1946 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1948; Tiền án: Ngày 26/5/2010 bị Toà án nhân dân Quận 1 xử phạt 1 năm tù giam theo bản án số 70/10/HSST, chấp hành tại trại giam Thủ Đức, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/12/2010. Xác minh Chi cục thi hành án dân sự Quận 1 chưa thụ lý tổ chức thi hành do chưa nhận được bản án chuyển giao từ cơ quan Tòa án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/6/2008 sử dụng trái phép chất ma tuý, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã theo Nghị định 163/CP thời hạn 03 tháng; ngày 21/7/2008 tạm đình chỉ vì lý do tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và Ngày 03/11/2011 bị đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Tgiáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 1 theo quyết định số 6851 ngày 03/11/2011 của UBND TP Hồ Chí Minh. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/7/2019 đến nay. (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

2. Dương Quốc T, sinh năm 1976 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và cư trú: Số B Cao T, phường 12, quận 10, Tp Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Dương Quốc T, sinh năm 1944 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Tháng 11/2004 vào cơ sở chữa bệnh Nhị Xuân đến tháng 09/2007 tái hoà nhập cộng đồng; Ngày 05/10/2011 Cai nghiện tập trung theo quyết định số 8707/QĐ – UBND quận 10; Ngày 22/6/2014 Trộm cắp tài sản bị công an phường Bình An, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 13/QĐ-XPVPHC ngày 26/6/2014 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 24/09/2014 Trộm cắp tài sản bị công an phường 22 quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 254 ngày 25/09/2014 xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/7/2019 đến nay. (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Công ty TNHH A; Địa chỉ trụ sở: Số A đường Nguyễn T, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật của Công ty: ông Lê Xuân T, sinh năm 1987 – Chức danh: Giám đốc (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Thanh T; Nơi cư trú: Số 48/33A Nguyễn Biểu, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2. Ông Trần Huy V, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số B Nguyễn Thạnh T, Phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 24/05/2019, Bị cáo Dương Quốc T rủ Nguyễn Như Ngọc B, đi trộm cắp tài sản, bẻ kính xe ô tô bán lấy tiền tiêu xài. Bđồng ý và điều khiển xe máy biển số 54P2-1764 chở T đi vòng trên các tuyến đường ở quận 7. Đến khoảng 01h40 ngày 25/05/2019, khi đi ngang địa chỉ số R4-83 Nội khu Hưng Gia 1, KP3, phường Tân Phong, Quận 7, T phát hiện chiếc xe ô tô hiệu Bentley biển số 51A-34077 không có người trông coi. T kêu Bchạy lại gần thực hiện hành vi bẻ kính xe trên. B điều khiển xe máy đậu trước xe Bentley khoảng 2 mét, đứng cảnh giới. T đi đến xe Bentley, quan sát không thấy ai, do kính chiếu hậu cứng nên T dùng tay đẩy mạnh vào trong và lấy trộm tròng kính chiếu hậu bên phải của xe trên rồi đi lại chỗ B và nói "xong rồi, đi đi", sau đó cả 2 điều khiển xe bỏ chạy. Chạy được khoảng 200 mét thì bảo vệ Phú Mỹ Hưng thấy B và T có dấu hiệu nghi vấn nên báo công an phường phối hợp mời về làm việc, phát hiện trên người T có tròng kính chiếu hậu vừa trộm cắp được. Tại Công an phường, T và B đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Đến khoảng 10h00 ngày 25/05/2019 anh Nguyễn Ngọc H

là đại diện công ty TNHH A đến Công an phường Tân Phong, quận 7 trình báo sự việc mất trộm 01 tròng kính xe Bentley như trên.

Tại Bản kết luận số 156/KL-HDĐGTTHS ngày 21 tháng 6 năm 2019 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận 7 kết luận 01 mặt kính (tròng kính) chiếu hậu bên phải của xe Bentley biển số 51A-340.77 tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị là 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 7, các bị cáo B và T thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKSQ7 ngày 19/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Như Ngọc B và Dương Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên xử các bị cáo Nguyễn Như Ngọc B và Dương Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo B từ 01 (Một) 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo T từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt ở trên, không tự bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa kết hợp các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ xét có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Như Ngọc B và Dương Quốc T đồng phạm cùng nhau thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Tài sản là tròng kính xe ô tô Bentley biển số 51A-340.77, có giá trị là 4.000.000 đồng. Hành vi này của các bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Các bị cáo phạm tội do tham lam tư lợi, lười nhác lao động. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xem xét đến vai trò, nhân thân của từng bị cáo để xử lý bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Như Ngọc B chưa thực hiện xong hình phạt bổ sung là án phí hình sự nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xử lý vật chứng vụ án:

+ 01 mặt kính (tròng kính) chiếu hậu bên phải là tài sản các bị cáo T và Btrộm cắp từ chiếc xe ô tô Bentley biển số 51A-340.77 do công ty TNHH 1 USD đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho Công ty là có căn cứ nên không xét.

+ 01 (một) chiếc kiềm bằng kim loại màu đỏ đen là dụng cụ sửa xe của bị cáo B, khi đi trên đường xe bị cán đinh nên bị cáo T có dùng chiếc kiềm trên để rút đinh ra và bỏ vào túi quần, không liên quan đến vụ án, tại phiên tòa bị cáo Bkhông yêu cầu nhận lại. Xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Nouvo mang BS: 54P2 -1764 là phương tiện bị cáo B chở T đi trộm cắp tài sản. Qua lời khai, bị cáo B mua chiếc xe trên vào năm 2018 từ cửa hàng mua bán xe gắn máy địa chỉ X Phạm Thế H, phường 3, quận 8 do ông Nguyễn Thanh T là chủ ký giấy bán xe. Ông T khai nhận do thời gian đã lâu nên không còn lưu giữ giấy mua bán xe, không nhớ

chiếc xe trên mua lại từ ai. Qua xác minh chiếc xe trên do ông Trần Huy V đứng tên chủ sở hữu. Năm 2007, ông Vũ có đứng tên giùm chiếc xe cho 1 người bạn, hiện nay đã mất liên lạc. Cơ quan CSĐT đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe gắn máy trên. Xét, tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu nếu tìm được thì trả lại cho chủ sở hữu không tìm được thì tịch thu công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) chiếc ba lô màu xanh, đã bị rách là tài sản của bị cáo B, bị cáo B sử dụng chiếc ba lô trên để đựng dụng cụ khi đi làm việc, khi bị cáo T rủ bị cáo B đi trộm cắp tài sản, bị cáo B lấy chiếc ba lô để ở ba ga xe để khi bị cáo T trộm cắp được tài sản sẽ bỏ tài sản trộm cắp được vào chiếc ba lô trên. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 USB màu xanh ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản tại trước địa chỉ R4-83 Nội khu Hưng Gia 1, KP3, phường Tân Phong, quận 7 ngày 25/5/2019, đã được niêm phong theo hồ sơ, lưu hồ sơ vụ án. Đây là tài liệu chứng cứ liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH 1 USD (người đại diện Nguyễn Ngọc H) đã nhận lại 01 mặt kính (tròng kính) chiếu hậu bên phải của xe Bentley biển số 51A-340.77 và không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nên không xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Như Ngọc B và Dương Quốc T cùng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Như B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành bản án.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Dương Quốc T 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành bản án.

3. Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Như B và bị cáo Dương Quốc T cho đến khi có quyết định thi hành án theo quy định của pháp luật.

4. Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc kiềm bằng kim loại màu đỏ đen và 01 (một) chiếc ba lô màu xanh, đã bị rách thu giữ của bị cáo Nguyễn Như Ngọc B.

- Tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu trong thời gian 02 (hai) tháng đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Nouvo mang BS: 54P2 -1764 nếu tìm được thì trả lại cho chủ sở hữu không tìm được thì tịch thu công quỹ Nhà nước.

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB màu xanh ghi nhận hình ảnh vụ trộm cắp tài sản tại trước địa chỉ R4-83 Nội khu Hưng Gia 1, KP3, phường Tân Phong, quận 7 ngày 25/5/2019.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 20 ngày 09/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/02/2020), các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tống đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Quận 7;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ, (TK. Thúy Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Chí Hiếu